

Kỹ thuật nuôi cá bớp trong ao

Cá bớp là một loài cá bống nước lợ. Nó là loài có kích thước nhỏ. Cá trưởng thành có chiều dài thân 12 - 15 cm, khối lượng 20 - 40 g. Sản lượng không nhiều, tuy vậy ở một số thị trường như Hồng Kông, Đài Loan ... rất được ưa chuộng có giá cao nhất. Nếu có sản lượng cao có khả năng xuất khẩu.

Cá bớp (*Boleophthalmus chinensis*) thường thấy trên các bãi bùn và cát thuộc vùng triều. Cá đào hang có hai lỗ hoặc hơn dùng làm nơi trú ẩn và đẻ trứng. Lúc triều xuống chúng rời hang và lướt trên bùn hoặc trên đá để kiếm ăn, chúng ăn tảo ở đáy, chủ yếu là tảo silic.

Trước đây sản lượng cá bớp có trên thị trường là từ khai thác trong tự nhiên. Do có giá bán cao mà sản lượng trong tự nhiên lại có hạn nên gần đây nhiều nơi đã tìm cách nuôi loài cá này.

1. Lấy cá giống:

Mùa sinh sản của cá bớp là từ tháng tư đến tháng chín. Phần lớn cá giống thu được trong tự nhiên là vào các tháng 7 đến tháng 8. Có thể bắt chúng trong các vũng nước trên bùn hoặc cát ở các bờ dọc cửa sông khi nước triều xuống. Chiều dài thân cá 1,5 - 3,0cm, chúng có nhiều ở vùng nước lợ. Người ta dùng vợt bắt chúng trong các vũng nước đem về nuôi.

2. Ao nuôi:

Ao nuôi cá bớp thường là nhỏ cỡ từ 0,1 - 1ha. Bờ ao phải có đặng chắn đề phòng cá thoát đi và các loài ăn hại xâm nhập. Để tiện việc tháo cạn nước ao và phơi ao, độ cao của đáy ao phải ở trên mực nước trung bình. Cần có rãnh ở giữa ao rộng 2m hướng về phía cửa cống, theo chiều dài ao để tiện việc tháo cạn nước và làm nơi trú ẩn cho cá vào những ngày nắng to. Đáy ao là đất thịt để các loài tảo ở đáy phát triển tốt và hồ do cá đào ở trên đáy ao đất thịt không bị san bằng đi như trên đất cát.

3. Xử lý ao trước khi thả cá:

Vì cá bớp ăn tảo ở đáy vì vậy cần làm cho tảo phát triển tốt trước khi thả cá. Để làm được việc đó cần phơi đáy ao và bón phân. Đối với ao mới đào bón 600 kg phân chồng mỗi ha, có thể cho thêm cám gạo, cho nước biển có độ mặn thấp, giữ độ sâu 15cm. Tảo silic và tảo lam sẽ phát triển ở đáy ao.

Ốc và ấu trùng giun ít tơ (Chironomid) là những loài ăn tảo ở đáy vì vậy phải trừ diệt bằng Bayluscide 0,3 ppm (phần triệu) và loài thứ hai bằng Abate 0,25 ppm, Sumithion 0,3 ppm hoặc Lebaycid 0,25 ppm.

4. Thả giống:

Mật độ thả cá giống là 30.000 con/ha, tối đa là 50.000, cá bớp khi đã thả xuống ao thì khó mà bắt lại được, việc phân biệt kích cỡ thả cũng không cần thiết. Cá bớp không bao giờ ăn thịt lẫn nhau.

5. Quản lý ao:

Nước ao cần được giữ sạch và nông để ánh nắng xuyên suốt tận đáy. Thời kỳ đầu nước ao giữ ở mức 15 cm (ở rãnh sâu 30cm). Lúc đó cá cỡ nhỏ và chỉ đào được hố cạn, vì vậy chưa cần xử lý ao sau 45 ngày khi cá đạt cỡ trên 5 cm, chúng đào những hố sâu hơn để trú ẩn và đáy nền của tảo bị hư hại. Lúc đó cần tháo cạn nước (trừ một ít nước lưu lại trong rãnh) và phơi nắng 3 - 6 ngày. Sau đó bón phân bắc, cám gạo v.v... Cho nước lợ vào ao, lớp tảo đáy lại được hình thành.

Trong quá trình xử lý cá bớp sẽ ản náu trong hố của chúng. Vì vậy, khi bón phân phải cẩn thận, tránh dồn cả khối phân bón nhiều lớp cả hố, làm cá chết. Pha trộn phân với nước biển đưa vào ao thì an toàn hơn và cũng đạt được mục đích phân bón. Sau đó mực nước lại giảm xuống 2 đến 7 cm.

Cá bớp sinh trưởng tốt nhất ở nhiệt độ trên 28oC. Chúng ngừng sinh trưởng khi nhiệt độ xuống dưới 14oC.

6. Dịch hại:

Dịch hại phổ biến là cá (rô phi, cá rô ...) cần được diệt trừ khi phơi ao và lọc nước vào ao, chim (cần xua đuổi) và cua (cần có đấng chắn).

7. Thu hoạch và thương mại:

Cá bớp nuôi từ 1 đến 2 năm để đạt được quy cỡ thương phẩm tùy thuộc điều kiện ao và cách quản lý. Cỡ thương phẩm nhỏ nhất là 24g, cỡ lớn nhất đạt 40g, tỷ lệ sống 60%. Kỹ thuật thu hoạch là dùng lờ trê chắn ở lối chính vào hố của cá để đơm cá. Cũng có thể dùng lưới vó chắn ở cửa lấy nước. Khi tháo nước vào ao, cá tập trung ngay trên vó, kéo lưới lên bắt cá.

Có thể vận chuyển cá bớp đường dài bằng cách chứa chúng với một ít nước ở nhiệt độ thích hợp.

8. Sinh sản nhân tạo:

Ở Đài Loan từ đầu những năm 1970 người ta bắt đầu thử nghiệm cho đẻ nhân tạo cá bớp. Cá bố mẹ có chiều dài 10-20cm. Cá được chứa trong bể nhựa và cho các ống chất dẻo làm chỗ ẩn náu cho cá. Cho nước vào bể đủ để ngập lỗ mũi cá.

Cá cái được tiêm từ 1/2 đến 1 năo thủy thể cá chép và Synahorin với 5-10 đơn vị thỏ. Ngày thứ 3 thì tiêm đợt 2. Ngày thứ 4 cá bắt đầu đẻ. Mỗi con cái có thể thu hoạch được trên 10.000 trứng. Trứng có hình cầu và màu vàng nhạt, đường kính 0,5-0,6mm. Trứng chìm và dính.

Lấy tinh dịch bằng cách mổ cá đực, lấy dịch hoàn rồi cắt thành mảnh nhỏ, trộn đều với trứng. Trứng đã được thụ tinh đem rửa bằng nước biển có độ mặn 14,9-18,5‰ nhiều lần ở nhiệt độ 28oC phải mát 65 giờ mới nở.